

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST.

Ngày: 28 - 02 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Phiếu và ông Lương Mạnh Tường.

- Thư ký phiên toà: ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà:
ông Đặng Hồng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2024/TLST- HS ngày 02 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T** sinh năm 1982; tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: phố H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Lê Văn T, con bà: Nguyễn Thị C; vợ: Phạm Thị H (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không;

Lịch sử bản thân:

+ Tại Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 01/7/2010 của Ủy ban nhân dân huyện N áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa Lê Văn T vào trung tâm cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, đến 02/7/2012, T đã chấp hành xong.

+ Tại Quyết định số 18/QĐ-TA ngày 02/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện N áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa Lê Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, đến 07/6/2016, T đã chấp hành xong.

+ Tại Bản án số 23/2013/HSST ngày 18/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt Lê Văn T 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Đến ngày 16/01/2015, Lê Văn T đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/6/2023, đến ngày 07/7/2023, chuyển tạm giam. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** anh Đinh Thế T, sinh năm 2004; trú tại: thôn Lạc 2, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

* **Người làm chứng, chứng kiến:** ông Nguyễn Văn D; ông Trần Văn S; ông Lê Quang H; ông Lưu Văn T và ông Lê Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là người sử dụng ma túy, loại Heroine. Khoảng 09 giờ ngày 27/6/2023, T đi bộ từ nhà đến bến xe khách N để tìm mua Heroine về bán kiếm lời. Tại đây, T đã gặp và hỏi mua được của 01 người nam giới không quen biết 01 túi ma túy, loại Heroine có đặc điểm bên ngoài được bọc bằng túi ni lông màu trắng, có viền mép màu đỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, với giá tiền là 2.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà lấy một ít chất bột dạng cục màu trắng là Heroine trong túi ra để sử dụng cho bản thân. Sau khi sử dụng ma túy xong, T chia nhỏ chất bột dạng cục màu trắng chứa trong túi ma túy này ra thành 09 phần (gồm 01 túi và 08 gói ma túy khác nhau), cụ thể các túi, gói ma túy có đặc điểm như sau: 01 túi ma túy được gói ngoài túi ni lông màu trắng, có viền mép màu đỏ (là túi ni lông chứa ma túy ban đầu); 01 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên ngoài màu trắng; 02 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 05 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. Sau khi chia nhỏ xong ma túy, T cất giấu tất cả các túi, gói ma túy loại Heroine nêu trên vào 01 lọ nhựa rồi cất giấu tại vị trí bên dưới gầm ghế kê tại góc bên trái phía trước hiên nhà của T với mục đích khi có ai hỏi mua thì T bán để kiếm lời.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã chứng minh, trong khoảng thời gian vào các ngày 27/6/2023 và 28/6/2023 Lê Văn T đã có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy, loại Heroine cho người khác, cụ thể hành vi bán trái phép chất ma túy của Lê Văn T diễn ra như sau:

Lần thứ nhất:

Khoảng 15 giờ ngày 27/6/2023, Đinh Thế T sinh năm 2004 trú tại thôn Lạc 2, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình là người sử dụng ma túy từ nhà đi bộ ra khu vực Ngã 3 thuộc xã P, huyện N thì gặp người lái xe ôm là anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1975 trú tại thôn 1, xã P, huyện N đang đứng đón khách ở đây. Do là người quen với anh D và lúc này T đang có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, lắp sim số 0338.712.795 của anh D để gọi vào điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng nhạt, lắp sim số 0354.523.404 của Lê Văn T để hỏi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, T đồng ý bán và hẹn T đến

khu vực gần nhà T là đoạn đường Lương Văn Thăng thuộc phố H, thị trấn N, huyện N để bán ma túy (Việc T trao đổi hỏi mua ma túy của T thì anh D không biết). Sau đó T trả lại điện thoại cho anh D, đồng thời T thuê anh D chở lên thị trấn N để gặp T tại điểm đã hẹn (anh D không biết rõ T thuê chở đi để gặp ai, làm gì) thì anh D đồng ý.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, anh D chở Đinh Thế T đến điểm hẹn với T là đường Lương Văn Thăng đối diện khu vực cổng Ủy ban nhân dân thị trấn N thì dừng lại, T xuống xe đi bộ sang đường thì gặp T đang đứng chờ tại đây. Khi gặp nhau, T đưa cho T số tiền 200.000đồng, T cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng, T mở gói nhỏ ra kiểm tra bên trong thấy có chất bột dạng cục màu trắng, xác định đúng là Heroine nên T gói lại rồi lên xe của anh D đi về khu vực Ngã 3, Phú Sơn, huyện N, T đã trả cho anh D 30.000đồng tiền thuê xe. Sau đó T đi bộ một mình ra khu vực nghĩa trang ở gần đó để sử dụng hết gói Heroine vừa mua được của T nêu trên bằng hình thức hít.

Lần thứ hai:

Khoảng 09 giờ ngày 28/6/2023, khi Lê Văn T đang ở nhà thì Đinh Thế T đã sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh, lắp sim số 0973.584.838 gọi vào điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng nhạt, lắp sim số 0354.523.404 của Lê Văn T để hỏi mua 04 gói Heroine với giá 800.000đồng, T đồng ý bán và hẹn T đến địa điểm cũ như lần thứ nhất (ngày 27/6/2023) để bán ma túy.

Sau khi nghe điện thoại hỏi mua ma túy của T, T lấy 04 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng cất vào bên trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của T rồi đi bộ ra điểm hẹn chờ để bán ma túy cho T. Về phía Đinh Thế T sau khi gọi điện hỏi mua ma túy của T, do chưa có tiền nên T đã đi hỏi vay tiền của bạn bè (không rõ là ai) để mua ma túy nhưng không được. Sau đó, T đã đi nhờ xe của người đi đường không quen biết đến gần điểm hẹn để gặp nói trực tiếp với T rằng bản thân T không mua ma túy của T nữa.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lê Văn T đang đứng đợi Đinh Thế T ở đoạn đường Lương Văn Thăng thuộc phố H, thị trấn N, huyện N thì thấy Đinh Thế T đang đi bộ đến. Khi cả hai còn cách nhau khoảng 10 mét, lúc này T và T chưa kịp nói chuyện, trao đổi gì thì gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an thị trấn N và Công an xã L đang làm nhiệm vụ tuần tra đi đến.

Do thấy cả T và T đều có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác đã yêu cầu 02 người đứng yên tại chỗ để kiểm tra thì T và T định bỏ chạy nhưng đều đã bị Tổ công tác giữ lại. Trong khi bị Tổ công tác kiểm tra, T đã tự giác lấy 04 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng từ trong túi quần ra giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận đây là 04 gói Heroine T cất giấu trên người để mang ra bán cho Đinh Thế T như đã nêu trên.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn T và thu giữ của T: 04 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong đều có chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong vào phong bì theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của Đinh Thế T: 01 điện di động nhãn hiệu Realme, màu xanh, được niêm phong vào phong bì theo quy định của pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thu giữ:

- Tại gầm ghế kê tại góc bên trái phía trước nhà: 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp màu cam được quấn băng dính màu đen tại phần thân (có chiều cao 7,8cm, chiều rộng 4cm) bên trong có chứa: 01 túi ni lông màu trắng KT (8x5)cm, có viền mép màu đỏ, bên trong có 02 gói đều có KT (0,8x1,5)cm, bên ngoài là giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng (là vỏ ni lông đựng bơm kim tiêm) được gắn kín 02 đầu, KT(4,5x6,3)cm, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng; 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng (mặt màu trắng bên ngoài, mặt màu vàng phía trong), KT(2,8x3,3)cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Sau khi thu giữ đã bỏ toàn bộ 02 túi ni lông và 01 gói trên vào lại trong lọ nhựa sau đó bỏ vào 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật (Ký hiệu K1). Lê Văn T khai nhận, đây là 04 gói ma túy, loại Heroine của T sau khi mua về đã chia nhỏ và bỏ vào trong lọ nhựa cất giấu tại đây để nhằm mục đích bán kiếm lời.

- Trên mặt bàn kê tại góc bên trái phía trước nhà (gần ghế): 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu Croma, 01 lọ nước cất, 01 bơm kim tiêm loại 03ml, chưa qua sử dụng (lọ nước cất có nhãn Novocain 3%), sau khi thu giữ đã niêm phong vào 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật (Ký hiệu K2) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu vàng nhạt, sau khi thu giữ đã niêm phong vào 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật (Ký hiệu K3). Lê Văn T khai nhận, đây là chiếc điện thoại lắp sim 0354.523.404 của T dùng để liên lạc bán ma túy cho Đinh Thế T vào 02 ngày 27/6/2023 và 28/6/2023; chiếc dao lam T dùng để chia nhỏ ma túy, bơm kim tiêm và lọ nước cất T mua về để làm công cụ sử dụng ma túy cho bản thân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành mở niêm phong phong bì thứ nhất (*thu giữ khi bắt quả tang*) để cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 04 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, có kết quả lần lượt là: Gói thứ nhất: 0,05gam (ký hiệu M1); Gói thứ hai: 0,05gam (ký hiệu M2); Gói thứ ba: 0,05gam (ký hiệu M3); Gói thứ tư: 0,06gam (ký hiệu M4); Mở niêm phong phong bì thứ hai (ký hiệu K1) (*thu giữ khi khám xét khẩn cấp*) để cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 túi ni lông màu trắng được gắn kín 02 đầu là: 2,74gam (ký hiệu M5); 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng (mặt màu trắng bên ngoài, mặt màu vàng phía

trong) là: 0,83 gam (ký hiệu M6); 02 gói đều được bọc bên ngoài là giấy bạc màu trắng, có kết quả lần lượt là: 0,13 gam (ký hiệu M7) và 0,11 gam (ký hiệu M8) để gửi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 555/KL-KTHS-MT ngày 06/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“ - Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong tám mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M8 có khối lượng như sau:

<i>Ký hiệu</i>	<i>M1</i>	<i>M2</i>	<i>M3</i>	<i>M4</i>	<i>M5</i>	<i>M6</i>	<i>M7</i>	<i>M8</i>
<i>Khối lượng (gam)</i>	<i>0,0476</i>	<i>0,0487</i>	<i>0,0488</i>	<i>0,0544</i>	<i>2,7737</i>	<i>0,8371</i>	<i>0,1325</i>	<i>0,1134</i>

- Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong tám mẫu ký hiệu từ M1 đến M8 là 4,0562 gam.

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong tám mẫu ký hiệu từ M1 đến M8 đều là ma túy, loại Heroine (Heroin).

- Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSNQ-HS ngày 31/01/2024, Viện Kiểm sát nhân huyện N truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lê Văn T từ 08 năm tù đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/6/2023.

Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

**** Về xử lý vật chứng - T sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.***

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Số ma túy(Heroine) còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 dao lam; 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất.

+ 01 phong bì bên trong đựng vỏ gói, vỏ túi, vỏ lọ nhựa và 02 phong bì niêm phong ban đầu.

+ 01 sim điện thoại và vỏ phong bì niêm phong điện thoại thu của Lê Văn T.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng nhạt thu của Lê Văn T dùng vào việc bán ma túy.

- Buộc Lê Văn T nộp lại số tiền 200.000 đồng do bán ma túy mà có, sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bản thân bị cáo đang uống Methadone, do không có tiền để chi tiêu. Khoảng 09 giờ ngày 27/6/2023, bị cáo đi bộ từ nhà đến bến xe khách N để tìm mua Heroine về bán kiếm lời. Tại đây, bị cáo đã gặp và hỏi mua được của 01 người nam giới không quen biết 01 túi ma túy, loại Heroine, với giá tiền là 2.200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, bị cáo mang về nhà lấy một ít Heroine trong túi ra sử dụng, mục đích kiểm tra chất lượng Heroine. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo chia số Heroine này ra thành 09 phần, gồm: 01 túi và 08 gói. Sau khi chia nhỏ, bị cáo bỏ vào 01 lọ nhựa rồi cất giấu tại vị trí bên dưới gầm ghế kê tại góc bên trái phía trước hiên nhà với mục đích khi có ai hỏi mua thì bán để kiếm lời. Trong các ngày 27/6/2023 và 28/6/2023, bị cáo đã 02 lần bán Heroine cho Đinh Thế T. Lần thứ nhất: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, tại khu vực đối diện khu vực cổng Ủy ban nhân dân thị trấn N, bị cáo đã bán cho T 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng. Lần thứ hai: khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 28/6/2023, bị cáo cầm theo 04 gói hện T ở đoạn đường Lương Văn Thăng thuộc phố Hòe Thị, thị trấn N, huyện N, khi cả hai còn chưa kịp nói chuyện, trao đổi gì thì gặp Tổ công tác Công an huyện phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, đã tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo, đã thu giữ:

- 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp màu cam được quấn băng dính màu đen tại phần thân bên trong có chứa: 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 02 gói bên ngoài là giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng được gắn kín 02 đầu, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng; 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng.

- 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu Croma, 01 lọ nước cất, 01 bơm kim tiêm loại 03ml, chưa qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu vàng nhạt.

Hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng, chứng kiến; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 27/6/2023 và ngày 28/6/2023, Lê Văn T, đã 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Heroine cho Đinh Thế T nhằm mục đích kiếm lời, lần thứ nhất với số tiền là 200.000 đồng, lần thứ hai chưa kịp bán thì bị bắt. Ngoài ra, hồi 13 giờ 45 phút ngày 28/6/2023, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn T ở phố Hòa Thị, thị trấn N, huyện N đã phát hiện T có hành vi cất giấu 04 gói Heroine khác có khối lượng 3,8567 gam nhằm mục đích bán. Hành vi đó của bị cáo Lê Văn T đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong những trường hợp sau đây , thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ T sản.”

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những vi phạm vào chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc trao đổi chất ma túy, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Mặc dù

nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì hám lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử lý về hành vi có liên quan ma túy.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; bố của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương chiến công là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng - T sản tạm giữ:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG, màu vàng nhạt, T dùng vào việc bán ma túy, cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với: Chất bột màu trắng còn lại trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M5 có khối lượng 2,6640 gam; ký hiệu M6 có khối lượng 0,7690 gam, ký hiệu M7 có khối lượng 0,0970 gam, ký hiệu M8 có khối lượng 0,0746 gam, đều là ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; vỏ bao gói của mẫu ký hiệu từ M1 đến M4. Tất cả được niêm phong trong phong bì "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*" có ghi số 555/KL-KTHS-MT; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ túi, 01 lọ nhựa, 02 phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 dao lam, 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất và 01 sim điện thoại số: 0354.523.404, thu giữ của Lê Văn T, là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh, lắp sim số 0973.584.838 thu giữ của Đinh Thế T. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại lắp sim nêu trên là T sản hợp pháp của ông Lưu Văn Thơ sinh năm 1959, trú tại thôn Lạc 2, xã

Lạc Vân, huyện N đưa cho T mượn mang đi sửa. Ông Thơ không biết việc T sử dụng gọi điện cho T hỏi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho ông Thơ chiếc điện thoại lắp sim nêu trên là đúng quy định.

- Buộc Lê Văn T phải nộp lại số tiền: 200.000 đồng, do phạm tội mà có, sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Quá trình điều tra Lê Văn T khai nhận mua của một người thanh niên không quen biết ở khu vực bến xe N. Do đó, không có căn cứ xác minh, làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi của Đinh Thế T 02 lần hỏi mua ma túy của Lê Văn T: lần thứ nhất, T đã sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được để xác định khối lượng ma túy; lần thứ hai, T không có tiền nên không tiếp tục có ý định mua ma túy của T nữa nên hành vi của T không phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Áp dụng: điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Xử phạt:

- Lê Văn T 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/6/2023.
- Phạt bổ sung: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:
 - + 01 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 555/KL-KTHS-MT ngày 06/7/2023, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu: M5 = 2,6640 gam; M6 = 0,7690 gam; M7 = 0,0970 gam; M8 = 0,0746 gam đều là ma túy, loại Heroine; vỏ bao gói của mẫu ký hiệu từ M1 đến M4; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.
 - + 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ túi, vỏ lọ nhựa, 02 phong bì niêm phong ban đầu.
 - + 01 sim điện thoại số 0354.523.404 và 01 vỏ phong bì niêm phong điện thoại thu của Lê Văn T; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 dao lam, 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG, màu vàng nhạt thu của Lê Văn T dùng vào việc phạm tội.

- Buộc Lê Văn T phải nộp lại số tiền: 200.000 đồng, do phạm tội mà có, sung ngân sách Nhà nước.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 02/02/2024.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (28/02/2024). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND H.NQ;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- CA H.NQ;
- CCTHADS H.NQ;
- Sở Tư pháp T.NB;
- Lưu VP, HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Vũ Quang Chung